TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 24 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hồng Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Bền

Ông Huỳnh Hoàng Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:

Ông Lê Thành Thủ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/TLST - HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

Trần Hồng P, sinh năm: 1984 tại huyện Giồng R, tỉnh K G. Nơi cư trú: Ấp Ba N, xã Bình A, huyện Kiên L, tỉnh K G; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoàng T, (đã chết) và bà Chung Mỹ H; vợ là Ngô Thị Đ, con Trần Khang D. Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/4/2020, đến ngày 04/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng R ra quyết bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Hồng Phát cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Đào Trung H, sinh năm: 1991 tại huyện Giồng R, tỉnh K G. Nơi cư trú: Ấp Cây Q, xã Thạnh B, huyện Giồng R, tỉnh K G; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn T, và bà Nguyễn Thị T; vợ là Trương Thị Thùy L, (đã ly hôn

theo Quyết định số 199/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Giồng R), con là Đào Ngọc Ái V và Đào Ngọc Quốc B. Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/4/2020, đến ngày 04/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng R ra quyết bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Đào Trung H cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Tô Thị T, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: Ấp Hòa P, xã Mong T, huyện Châu T, tỉnh K G (vắng mặt).

- Ông Lê Kim T, sinh năm: 2003. Nơi cư trú: Ấp Cây Q, xã Thạnh B, huyện Giồng R, tỉnh K G (vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Trần Thanh B, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Ấp Tư H, xã Thạnh H, huyện Giồng R, tỉnh K G (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 08/4/2020, bị cáo Trần Hồng P trú tại: Ấp Ba N, xã Bình A, huyện Kiên L, tỉnh K G cùng với Tô Thị T. Ngụ tại: ấp Hòa P, xã Mong T, huyện Châu T, tỉnh K G; Đào Trung H, và Lê Kim T. Cùng trú tại Ấp Cây Q, xã Thạnh B, huyện Giồng R, tỉnh K G. Đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà chị Nguyễn Thị Thu H thuộc ấp Cây Q, xã Thạnh B thì bị bắt quả tang. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ 01 bộ dụng cụ dùng sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó có 01 cây nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất ma túy và 01 bịch ma túy và cùng nhiều tang vật khác.

Qua quá trình điều tra được biết, vào chiều ngày 08/4/2020 bị cáo Phát đưa tiền cho bị cáo H để mua ma túy về sử dụng. Sau đó, H đi cùng với T đi đến cầu Tàu H thuộc xã Thạnh T, huyện Tân H, tỉnh K G thì H kêu T đợi. H đi một mình đến gặp một người thanh niên tên T (Không rõ họ và địa chỉ cụ thể), mua một bịch ma túy với giá 300.000đ. Khi mua xong mang về nhà đưa cho P đổ vào nỏ thủy tinh để H, P, T và T cùng sử dụng. Chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Đối tượng Lê Kim T và Tô Thị T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng R đã có công văn đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng R đã thu giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu LVMOBILE, màu đen - cam, số IMEI:

84017102540846, cùng 01 sim số 0879129714, đã qua sử dụng không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy;

- Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Mai Hữu T và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K G. Gồm các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0847 gam; các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng hết trong quá trình giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong bì thư có ký hiệu vụ số: 284/2020;

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại dài khoảng 8,5cm, bị gãy mũi đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc kéo cán màu xanh - đỏ, dài khoảng 21cm đã qua sử dụng;

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) bình nhựa nắp đỏ, cao khoảng 14cm; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng và 01 (một) nỏ thủy tinh. Tất cả đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen - bạc, có kích thước khoảng 7,5 x 0,4cm đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- 01 (một) bật lửa đã hỏng màu tím (không còn sử dụng được);

- 02 (hai) vỏ nylon đã cắt một đầu, gồm 01 vỏ nylon có kích thước 3,5 x 01cm và 01 vỏ nylon có kích thước khoảng 2,5 x 1,8cm;

- Tiền Việt Nam loại Polyme 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), gồm 05 tờ Polyme mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng);

- 02 (hai) điện thoại, gồm 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh - đen, số IMEL 1: 358246090846707 cùng 02 sim số 0934605040; 0949050103 và 01 (một điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen - trắng, số IMEL 1: 353413095708903; số IMEL 2: 353413098808908 cùng 01 sim số 0949449418, bị vở màn hình. Tất cả đã qua sử dụng không kiểm tra được tình trạng hoạt động của điện thoại (BL số: 08 - 09).

Tại bản kết luận giám định số 284/KL-KTHS, ngày 12/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K G, kết luận:

- Nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1075 gam;

- Nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất đựng trong 01 (một) nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0233gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định

73 ngày 15/5/2018 của chính phủ (BL số: 07).

Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho Đào Trung H. H khai là chỉ biết tên T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng R sẽ tiếp tục điều tra khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng R ra quyết bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Hồng P và Đào Trung H cho đến nay.

Tại cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 13/7/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Giồng R đã truy tố các bị cáo Trần Hồng P và Đào Trung H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hồng P và Đào Trung H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hồng P mức án từ 12 đến 16 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình.

Xử phạt bị cáo Đào Trung H mức án từ 12 đến 14 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình.

Đối tượng Lê Kim T và Tô Thị T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng R đã có công văn đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho Đ Trung H. Huy khai là chỉ biết tên T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng R sẽ tiếp tục điều tra khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 sim điện thoại số 0879129714; 02 sim điện thoại số 0934605040 và 0949050103; 01 sim điện thoại số 0949449418 đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại dài khoảng 8,5cm, bị gãy mũi đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc kéo cán màu xanh - đỏ, dài khoảng 21cm đã qua sử dụng;

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) bình nhựa nắp đỏ, cao khoảng 14cm; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng và 01 (một) nỏ thủy tinh. Tất cả đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen - bạc, có kích thước khoảng 7,5 x 0,4cm đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- 01 (một) bật lửa đã hỏng màu tím (không còn sử dụng được);

- 02 (hai) vỏ nylon đã cắt một đầu, gồm 01 vỏ nylon có kích thước 3,5 x 01cm và 01 vỏ nylon có kích thước khoảng 2,5 x 1,8cm;

- Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Mai Hữu T và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K G. Gồm các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng gam là 0,0847 gam; Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng hết trong quá trình giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong bì thư có ký hiệu vụ số: 284/2020.

Sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu LVMOBILE, màu đen - cam, số IMEI: 84017102540846 đã qua sử dụng;

- 02 (hai) điện thoại, gồm: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh - đen, số IMEL 1: 358246090846707 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen - trắng, số IMEL 1: 353413095708903; số IMEL 2: 353413098808908, bị vở màn hình. Tất cả đã qua sử dụng không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- Tiền Việt Nam loại Polyme 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), gồm 05 tờ Polyme mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Theo quyết định thu chuyển vật chứng số 30 /QĐ-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng R.

Tại phiên tòa, các bị cáo có ý kiến: Các bị cáo không tranh luận về tội danh và khung hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo P thừa nhận hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, bị cáo là trụ cột trong gia đình, vợ bị cáo bị bệnh mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo sớm về lo cho gia đình.

Bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, do gia đình bị cáo bị đổ vỡ nên buồn tụ tập hút ma túy, bị cáo còn hai con nhỏ. Kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng P và bị cáo Đào Trung H thừa nhận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 08/4/2020, Trần Hồng P cùng với Đào Trung H, Tô Thị T và Lê Kim T đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà chị Nguyễn Thị Thu H thuộc ấp Cây Q, xã Thạnh B thì bị bắt quả tang. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ 01 bộ dụng cụ dùng sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó có 01 cây nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất ma túy và 01 bịch ma túy và cùng nhiều tang vật khác.

Tại bản kết luận giám định số 284/KL-KTHS, ngày 12/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1075 gam;

- Nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất đựng trong 01 (một) nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0233gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của chính phủ. Đây là chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Từ những căn cứ trên xác định bị cáo Trần Hồng P và bị cáo Đào Trung H đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Từ khi khởi tố đến tại phiên tòa hôm nay các bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự: Đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248; 250; 251 và 252 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 01 gam đến 500 gam;

c) Heroine, Cocain, **Methamphetamine,** Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 **có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam**……..".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố đối với các bị cáo Trần Hồng P và Đào Trung H theo tội danh và điều luật nói trên là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều nhận thức được chất ma túy làm ảnh hưởng sức khỏe bản thân và là nguyên nhân dẫn đến nhiều hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp giật…. Vì vậy, cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích trong xã hội.

Đối với Lê Kim T và Tô Thị T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng R đã có công văn đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật là đủ nghiêm.

Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho Đào Trung H. H khai là chỉ biết tên T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng R sẽ tiếp tục điều tra khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 sim điện thoại số 0879129714; 02 sim điện thoại số 0934605040 và 0949050103; 01 sim điện thoại số 0949449418 đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại dài khoảng 8,5cm, bị gãy mũi đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc kéo cán màu xanh - đỏ, dài khoảng 21cm đã qua sử dụng;

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) bình nhựa nắp đỏ, cao khoảng 14cm; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng và 01 (một) nỏ thủy tinh. Tất cả đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen - bạc, có kích thước khoảng 7,5 x 0,4cm đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- 01 (một) bật lửa đã hỏng màu tím (không còn sử dụng được);

- 02 (hai) vỏ nylon đã cắt một đầu, gồm 01 vỏ nylon có kích thước 3,5 x 01cm và 01 vỏ nylon có kích thước khoảng 2,5 x 1,8cm;

- Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Mai Hữu T và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K G. Gồm các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng gam là 0,0847 gam; Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng hết trong quá trình giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong bì thư có ký hiệu vụ số: 284/2020.

Sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu LVMOBILE, màu đen - cam, số IMEI: 84017102540846 đã qua sử dụng;

- 02 (hai) điện thoại, gồm: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh - đen, số IMEL 1: 358246090846707 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen - trắng, số IMEL 1: 353413095708903; số IMEL 2: 353413098808908, bị vở màn hình. Tất cả đã qua sử dụng không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- Tiền Việt Nam loại Polyme 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), gồm 05 tờ Polyme mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hồng P và bị cáo Đào Trung H, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hồng P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Hồng P 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thu hình.

Tuyên bố bị cáo Đào Trung H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đào Trung H 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thu hình.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 sim điện thoại số 0879129714; 02 sim điện thoại số 0934605040 và 0949050103; 01 sim điện thoại số 0949449418 đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại dài khoảng 8,5cm, bị gãy mũi đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc kéo cán màu xanh - đỏ, dài khoảng 21cm đã qua sử dụng;

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) bình nhựa nắp đỏ, cao khoảng 14cm; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng và 01 (một) nỏ thủy tinh. Tất cả đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen - bạc, có kích thước khoảng 7,5 x 0,4cm đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- 01 (một) bật lửa đã hỏng màu tím (không còn sử dụng được);

- 02 (hai) vỏ nylon đã cắt một đầu, gồm 01 vỏ nylon có kích thước 3,5 x 01cm và 01 vỏ nylon có kích thước khoảng 2,5 x 1,8cm;

- Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Mai Hữu T và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K G. Gồm các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng gam là 0,0847 gam; Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng hết trong quá trình giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong bì thư có ký hiệu vụ số: 284/2020.

Sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu LVMOBILE, màu đen - cam, số IMEI: 84017102540846 đã qua sử dụng;

- 02 (hai) điện thoại, gồm: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh - đen, số IMEL 1: 358246090846707 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen - trắng, số IMEL 1: 353413095708903; số IMEL 2: 353413098808908, bị vở màn hình. Tất cả đã qua sử dụng không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- Tiền Việt Nam loại Polyme 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), gồm 05 tờ Polyme mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Theo quyết định chuyển vật chứng số 30/QĐ-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hồng P và bị cáo Đào Trung H, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24/8/2020. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh K;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Cơ quan điều tra Công an huyện G;
- Cơ quan THA hình sự huyện G;
- UBND xã, phường (tt) nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Lê Văn Hồng Chinh